

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CT
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-ST

Ngày: 15/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT - TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Hoài Phong**

2. Ông **Trần Minh Sang**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Phục** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa: Bà **Lương Thị Trà My**, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện CT tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **105/2021/HS-ST** ngày 21 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **110/2021/QĐXXST-HS** ngày 28/10/2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Khánh D.**

- Sinh năm: 1997, tại: tỉnh Tiền Giang.

- Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp TH, xã LH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

- Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Trình độ học vấn: 9/12.

- Cha: Nguyễn Văn H, sinh năm 1973, nghề nghiệp: làm thuê.

- Mẹ: Dương Thị S, sinh năm 1975, nghề nghiệp: làm thuê.

- Vợ: Lê Thị Hồng N, sinh năm 2000, nghề nghiệp: Công nhân.

- Bị cáo có 01 người con sinh tháng 10/2021.

Tất cả ngụ cùng địa chỉ với bị cáo.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo được tại ngoại điều tra.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* **Bị hại: Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1966 (chết). Đại diện hợp pháp của bị hại:

- **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1965 (vợ bị hại). Trú tại: Ấp Đông B, xã NB, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

- **Nguyễn Thành T**, sinh năm 1990 (con bị hại). Trú tại: Ấp Đông B, xã NB, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

- **Nguyễn Thành T1**, sinh năm 1988 (con bị hại). Trú tại: Ấp Đông B, xã NB, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

* *Người làm chứng: Phạm Quốc Thanh*, sinh năm 1981. Trú tại: Ấp Tây B, xã NB, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bị cáo Nguyễn Khánh D chưa được cấp giấy phép lái xe hạng A1 để điều khiển phương tiện có dung tích dưới 175cm³ theo quy định.

Khoảng 19 giờ 05 phút ngày 10/12/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63C1-115.74 lưu thông trên đường tỉnh lộ 876 theo hướng Quốc lộ 1A – chợ Vĩnh Kim. Khi đến đoạn thuộc ấp Tây B, xã Đông Hòa, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Bị cáo điều khiển xe không chú ý quan sát, không đi bên phải theo chiều đi của mình, lấn trái đường để xe va chạm với xe mô tô hai bánh biển số 63B3-320.03 do ông Nguyễn Văn Quý, điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả: Ông Nguyễn Văn Quý tử vong và hư hỏng hai xe liên quan.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 11/2021/TTh ngày 10/12/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang đối với tử thi Nguyễn Văn Quý, xác định nguyên nhân tử vong như sau: Mất máu cấp do đứt động mạch lách, vỡ lách phức tạp do tai nạn giao thông.

Bản kết luận định giá trong tố tụng hình sự số 112 ngày 17/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện CT kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô hai bánh 63B3-320.03 bị hư hỏng do tai nạn là 1.680.000 đồng (một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại Kết luận giám định số 1106/C09B ngày 11/3/2021 của Phân Viện KHHS tại TP.HCM kết luận:

- Dấu vết trượt bám chất màu đen mặt ngoài bên dưới phía trước giám xóc trước bên phải xe mô tô biển số 63C1-115.74, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt mất chất màu đen má bên phải lốp bánh trước xe mô tô biển số 63B3-320.03, có chiều từ mặt lặn vào tâm, ngược chiều quay tiến của bánh xe.

- Dấu vết gãy vỡ đèn chiếu sáng phía trước đầu xe mô tô biển số 63C1-115.74, có chiều từ trước về sau từ trái sang phải phù hợp với dấu vết trượt xước đầu tay lái, gãy tay phanh bên phải xe mô tô biển số 63B3-320.03, có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải.

- Dấu vết các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 63C1-115.74 (trượt xước, bám chất màu đen lóc máy; trượt xước, biến dạng đế chân trước, cần đạp phanh) có chiều từ trước về sau từ trái sang phải phù hợp với dấu vết các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 63B3-320.03 (gãy vỡ phía trước lóc máy; trượt xước, biến dạng đế chân trước, cần đạp nhanh), có chiều từ trước về sau từ trái sang phải.

Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên, xác định:

- Khi xảy ra tai nạn xe mô tô biển số 63C1-115.74 lưu thông bên trái Tỉnh lộ 876 hướng Quốc lộ 1A đi chợ Vĩnh Kim, xe mô tô biển số 63B3-320.03 lưu thông theo hướng ngược lại.

- Tọa độ va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 63C1-115.74 với xe mô tô biển số 63B3-320.03 nằm trước vết cày ký hiệu số 2, thuộc phần đường bên phải theo hướng Chợ Vĩnh Kim đi Quốc lộ 1A.

Trên cơ sở dấu vết ghi nhận khi khám nghiệm hiện trường, phương tiện, tử thi, lời khai của người làm chứng, xác định như sau:

- Hướng đi của xe 63C1-115.74 là từ hướng Quốc lộ 1A đi chợ Vĩnh Kim.

- Xe 63B3-320.03 lưu thông theo hướng ngược lại, từ hướng chợ Vĩnh Kim đi Quốc lộ 1A.

- Vùng điểm đụng giữa xe 63C1-115.74 với xe 63B3-320.03 nằm trên phần đường phải, từ vùng điểm đụng kéo vào lề đường phải là 0,5m và kéo thẳng góc về hướng Quốc lộ 1A đến đầu vết cày của xe 63B3-320.03 là 0,9m.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63B3-320.03; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 63B3-320.03; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 820056004070 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 19/4/2016 tên Nguyễn Văn Quý.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63C1-115.74 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 63C1-115.74.

- Nguyễn Khánh D đã phụ chi phí mai táng và bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn Quý với số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng); gia đình ông Quý đã có đơn bãi nại và đề nghị xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Khánh D.

* Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKSCT ngày 21/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT đã truy tố bị cáo Nguyễn Khánh D về tội “*Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ*” theo qui định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

* *Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Khánh D về tội “*Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ*” theo qui định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh D phạm tội “*Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Phạt bị cáo Nguyễn Khánh D 03 năm tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Khánh D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo thừa nhận rằng: Tuy không có giấy phép lái xe nhưng khoảng 19 giờ 05 phút ngày 10/12/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63C1-115.74 lưu thông trên đường tỉnh lộ 876 theo hướng Quốc lộ 1A – chợ Vĩnh Kim. Khi đến đoạn thuộc ấp Tây B, xã Đông Hòa, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Khi bị cáo điều khiển xe không chú ý quan sát, không đi bên phải theo chiều đi của mình, lấn trái đường để xe va chạm với xe mô tô hai bánh biển số 63B3-320.03 do ông Nguyễn Văn Quý, điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả: Nguyễn Văn Quý tử vong và hư hỏng hai xe liên quan.

Lời khai nhận tội trên của bị cáo cơ bản đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm quy định tại vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Tại khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

“...9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định...”.

Điều 9. Quy tắc chung

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ...”.

Vì vậy đã đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội *“Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”* theo qui định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được khi tham gia giao thông phải chấp hành đúng qui định pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, mọi hành vi vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ đều bị xử lý theo qui định pháp luật. Thế nhưng, tuy không có giấy phép lái xe nhưng

bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô hai bánh được xem là nguồn nguy hiểm cao độ mà lại cầu thả, đi ngược chiều dẫn đến tai nạn rất nghiêm trọng làm chết 01 người. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, cũng như phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, từng tham gia nghĩa vụ quân sự phục vụ đất nước. Bị cáo là lao động chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn (vợ đang nuôi con 01 tháng tuổi), ông ngoại bị cáo là người có công với cách mạng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét thấy không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63B3-320.03; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 63B3-320.03; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 820056004070 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 19/4/2016 tên Nguyễn Văn Quý. Cơ quan điều tra đã trao trả xe, giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy phép lái xe trên cho bà Nguyễn Thị Cẩm (đại diện bị hại).

- 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63C1-115.74 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 63C1-115.74. Cơ quan điều tra đã trao trả xe và giấy chứng nhận đăng ký xe trên cho bị cáo Nguyễn Khánh D.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại, nay gia đình bị hại không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí.

[7] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về Hình phạt

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh D phạm tội “*Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

Xử: Phạt bị cáo **Nguyễn Khánh D** 03 (ba) năm tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Long Hưng, huyện CT, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo D phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND h. CT;
- Công an h. CT;
- Chi cục THADS h. CT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Anh Tuấn

